TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG ĐIỀN** TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 13/7/2021.
V/v "Tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thu Phương.
Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Nguyễn Thị Di.
2/ Bà Nguyễn Thị Thủy.
- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Hạnh – Thư ký Tòa án.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Long - Kiểm sát viên.

Ngày 13/7/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền xét xử công khai vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 472/2020/TLST-HNGĐ ngày 24/11/2020 về việc "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 27/5/2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 44/2021/QĐST-HNGĐ ngày 18/6/2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Ngọc Phương T, sinh năm 1976 (Vắng mặt và có đơn xét xử vắng mặt)
Địa chỉ: hẻm 199 tổ 11, khu phố 7, phường PH, thành phố B, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Bị đơn: Ông Nguyễn Thanh S, sinh năm 1974 (Vắng mặt)
Địa chỉ: tổ 10 khu phố HB, thị trấn L, huyện LĐ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn bà Nguyễn Ngọc Phương T trình bày: bà T và ông Nguyễn Thanh S chung sống và có đăng ký kết hôn ngày 20/5/2002 tại UBND thị trấn L, huyện LĐ, hôn nhân trên cơ cở tự nguyện. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2004 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu là do vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm, cãi vả lẫn nhau trong cuộc sống và đã sống ly thân với nhau từ năm 2004 đến nay. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà T yêu cầu được ly hôn với ông S để hai bên có điều kiện tạo lập cuộc sống riêng.

Về con chung: bà T và ông S có một con chung tên là Nguyễn Đặng Thị Anh

T, sinh ngày 30/8/2002 đã đủ tuổi trưởng thành, phát triển bình thường nên không yêu cầu nuôi dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Nguyễn Thanh S đã được Tòa án triệu tập lên làm việc nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Tại phiên tòa hôm nay ông S vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về vụ án:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử tuân theo đúng quy định về tố tụng.

Về nội dung vụ án: năm 2002 bà Nguyễn Ngọc Phương T và ông Nguyễn Thanh S chung sống và có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn L nên là hôn nhân hợp pháp. Theo bà T thì vợ chồng chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2004 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu là do vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm, cãi vả lẫn nhau trong cuộc sống và đã sống ly thân với nhau, không ai quan tâm đến ai. Xét yêu cầu xin ly hôn của bà T thì thấy, theo quy định của Luật hôn nhân gia đình vợ chồng phải có nghĩa vụ yêu thương, chăm sóc lẫn nhau, tuy nhiên hai người hiện nay đã sống ly thân, không còn quan tâm đến nhau, vợ chồng không có ý thức xây dựng hạnh phúc chung, quá trình bà T nộp đơn ly hôn ông S cũng không lên Tòa làm việc nên không có điều kiện hòa giải đoàn tụ vợ chồng. Hiện nay bà T xác định tình cảm vợ chồng đã không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu được ly hôn với ông S là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận. Về con chung, có 01 con chung tên Nguyễn Đặng Thị Anh T, sinh ngày 30/8/2002 đã đủ tuổi trưởng thành, phát triển bình thường nên không yêu cầu nuôi dưỡng nên không xem xét. Về tài sản chung và nợ chung không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn bà Nguyễn Ngọc Phương T có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn ông Nguyễn Thanh S vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà Nguyễn Ngọc Phương T và ông Nguyễn Thanh S theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án: bà Nguyễn Ngọc Phương T và ông Nguyễn Thanh S có đăng ký kết hôn vào năm 2002 tại UBND thị trấn L, huyện LĐ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện nên là hôn nhân hợp pháp.

Xét yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của bà T thì thấy: theo lời khai của bà T thì nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do tính cách không phù hợp, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung và đã sống ly thân với nhau từ năm 2004 đến nay.

Theo biên bản xác minh ngày 19/4/2021 tại công an thị trấn L, huyện LĐ, đại diện địa phương cho biết: ông Nguyễn Thanh S, sinh năm 1974 có đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa chỉ tổ 33/252 khu phố H, thị trấn L, huyện LĐ và hiện nay có cư

trú tại địa chỉ tổ 10, khu phố H, thị trấn L, huyện LĐ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Ông S và bà T chung sống với nhau có xảy ra mâu thuẫn, nhưng cụ thể như thế nào thì địa phương không rõ.

Tòa án nhân dân huyện Long Điền đã nhiều lần triệu tập ông S tới Tòa án làm việc nhưng ông S vẫn vắng mặt không có lý do.

[3] Từ những tài liệu chứng cứ trên, xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa bà T và ông S là trầm trọng có sự xác nhận của chính quyền địa phương nơi cư trú. Trong quá trình chung sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn và hiện nay đã sống ly thân với nhau, không ai quan tâm tới ai, mục đích xây dựng cuộc sống hôn nhân không đạt được, tình cảm hiện nay đã không còn, vì vậy trước yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của bà T, Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ nên chấp nhận.

Về con chung: bà T và ông S có một con chung tên là Nguyễn Đặng Thị Anh T, sinh ngày 30/8/2002 đã đủ tuổi trưởng thành, phát triển bình thường nên không yêu cầu nuôi dưỡng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về tài sản chung và nợ chung: bà T không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Về án phí: bà T phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án, Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Ngọc Phương T.

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Ngọc Phương T được ly hôn với ông Nguyễn Thanh S.

- Về con chung: bà Nguyễn Ngọc Phương T và ông Nguyễn Thanh S có một con chung tên là Nguyễn Đặng Thị Anh T, sinh ngày 30/8/2002 đã đủ tuổi trưởng thành, phát triển bình thường, không yêu cầu nuôi dưỡng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xét đến.

- Về án phí: bà Nguyễn Ngọc Phương T phải nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu tiền số 0004303 ngày 20/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Điền.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 13/7/2021, các đương sự có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Đối với người vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn này tính từ ngày nhận bản sao bản án hoặc bản sao bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Long Điền;
- Chi cục THA dân sự H. Long Điền;
- UBND TT. L;
- Đương sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Phan Thu Phương